**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  
-------------**

**HỢP ĐỒNG ỦY QUYỀN****QUẢN LÝ, SỬ DỤNG NHÀ Ở**

**Bên ủy quyền (1):**

Ông (Bà)

Sinh ngày………tháng..................năm.................................................................

Chứng minh nhân dân số:……………………….do………

cấp ngày.......tháng.......năm......

Cùng vợ (chồng) là Bà (Ông)

Sinh ngày         tháng..................năm.................................................................

Chứng minh nhân dân số:……………………….do………

cấp ngày.......tháng.......năm......

Cả hai ông bà cùng thường trú tại số:    đường...........................................

phường quận....................thành phố..................................(2)

Ông                  và Bà......................................................

là chủ sở hữu ngôi nhà số......... đường

phường.......................quận.................... thành phố      (3)

theo giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở số:...................      ngày.......tháng.........năm...........do            cấp (4)

**Bên được ủy quyền (1):**

Ông (Bà)

Sinh ngày         tháng..................năm.................................................................

Chứng minh nhân dân số:……………………….do………

cấp ngày.......tháng.......năm......

Nơi thường trú tại số:

Bằng hợp đồng này, Bên ủy quyền đồng ý ủy quyền cho Bên được ủy quyền với những thỏa thuận sau đây:

**Điều 1. Phạm vi ủy quyền**

Bên ủy quyền ủy quyền cho Bên được ủy quyền quản lý, sử dụng toàn bộ ngôi nhà nêu trên. Nhân danh Bên ủy quyền, Bên được ủy quyền thực hiện các việc sau đây :

- Bảo quản và giữ gìn ngôi nhà, trong trường hợp ngôi nhà bị hư hỏng hoặc giảm sút giá trị, thì sửa chữa, khôi phục giá trị của ngôi nhà đó;

- Được khai thác công dụng, hưởng lợi tức từ ngôi nhà nêu trên và thanh toán các chi phí phát sinh trong quá trình sử dụng ngôi nhà (5)

**Điều 2. Thời hạn ủy quyền**

Thời hạn ủy quyền là     kể từ ngày........tháng.......năm.........

**Điều 3. Nghĩa vụ và quyền của bên ủy quyền**

1. Bên ủy quyền có các nghĩa vụ sau đây :

- Giao ngôi nhà và cung cấp thông tin, tài liệu, phương tiện cần thiết để bên được ủy quyền thực hiện công việc được ủy quyền;

- Chịu trách nhiệm về những việc đã giao cho bên được ủy quyền thực hiện;

- Thanh toán cho bên được ủy quyền các chi phí hợp lý khi thực hiện các việc được ủy quyền;

- Trả thù lao cho bên được ủy quyền với số tiền là          (nếu có);

- Chịu trách nhiệm nộp lệ phí công chứng hợp đồng ủy quyền này.

2. Bên ủy quyền có quyền yêu cầu bên được ủy quyền thông báo đầy đủ về việc thực hiện công việc thuộc phạm vi ủy quyền .

**Điều 4. Nghĩa vụ và quyền của bên được ủy quyền**

1. Bên được ủy quyền có các nghĩa vụ sau đây:

- Bảo quản, giữ gìn các tài liệu, phương tiện đã được giao để thực hiện việc ủy quyền;

- Thực hiện công việc theo ủy quyền và báo cho Bên ủy quyền về tiến độ và kết quả thực hiện;

- Giao cho Bên ủy quyền ngôi nhà và các tài liệu, phương tiện nêu trên khi hết thời hạn ủy quyền.

2. Bên được ủy quyền có các quyền sau đây:

- Yêu cầu Bên ủy quyền cung cấp thông tin, tài liệu, phương tiện cần thiết để thực hiện công việc được ủy quyền;

- Được thanh toán các chi phí hợp lý để thực hiện các việc được ủy quyền nêu trên và được nhận thù lao như đã thỏa thuận.

**Điều 5. Các thỏa thuận khác**

Việc sửa đổi, bổ sung hoặc hủy bỏ hợp đồng này phải lập thành văn bản trước khi đăng ký quyền sở hữu và phải được công chứng hoặc chứng thực mới có giá trị để  thực hiện (6).

**Điều 6. Cam kết của các bên**

Bên ủy quyền và Bên được ủy quyền chịu trách nhiệm trước pháp luật về những lời cùng cam kết sau đây:

1. Đã khai đúng sự thật và tự chịu trách nhiệm về tính chính xác của những thông tin về nhân thân đã ghi trong hợp đồng này.

2. Thực hiện đúng và đầy đủ tất cả những nội dung đã thoả thuận trong hợp đồng này; nếu bên nào vi phạm mà gây thiệt hại, thì phải bồi thường cho bên kia hoặc cho người thứ ba (nếu có).

**Điều 7. Điều khoản cuối cùng**

1. Hai bên đã hiểu rõ quyền, nghĩa vụ và lợi ích hợp pháp của mình, ý nghĩa và hậu quả pháp lý của việc công chứng này, sau khi đã được nghe lời giải thích của Công chứng viên dưới đây.

2. Hai bên đã tự đọc lại hợp đồng này (7), đã hiểu và đồng ý tất cả các điều khoản ghi trong hợp đồng này.

|  |  |
| --- | --- |
| **Bên ủy quyền** (ký và ghi rõ họ và tên) | **Bên được ủy quyền** (ký và ghi rõ họ và tên) |

**Chú thích**

(1) - TRONG TRƯỜNG HỢP BÊN GIAO KẾT HỢP ĐỒNG LÀ CÁ NHÂN:

ÔNG (BÀ)

SINH NGÀY:     THÁNG..................NĂM.................................................................

CHỨNG MINH NHÂN DÂN SỐ:……………………….DO………

CẤP NGÀY.......THÁNG.......NĂM......

NƠI THƯỜNG TRÚ:

Nếu bên nào đó có từ hai người trở lên, thì lần lượt ghi thông tin của từng người như trên; nếu bên thuê là người Việt Nam định cư ở nước ngoài, thì ghi hộ chiếu;

Nếu có đại diện, thì ghi họ tên, giấy tờ tùy thân và tư cách của người đại diện.

- Trong trường hợp bên giao kết hợp đồng là tổ chức

Tên tổ chức:

Tên viết tắt:

Trụ sở tại:

Quyết định thành lập số             ngày........tháng......năm.......của....................

Điện thoại:

Đại diện là Ông (Bà)

Chức vụ:

Chứng minh nhân dân số:……………………….do………

cấp ngày.......tháng.......năm......

Việc đại diện được thực hiện theo

(2) Trong trường hợp vợ chồng có địa chỉ thường trú khác nhau, thì ghi địa chỉ thường trú từng người và của cả hai người;

(3) Trong trường hợp ngôi nhà ở nông thôn thì ghi rõ từ xóm (ấp, bản),...;

(4) Ghi các thực trạng khác của ngôi nhà (nếu có) như: quyền sử dụng bất động sản liền kề của chủ sở hữu ngôi nhà theo quy định của Bộ luật Dân sự (từ Điều 278 đến Điều 283);

(5) Trong trường hợp chưa được cấp Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở, thì ghi giấy tờ chứng minh quyền sở hữu nhà, quyền sử dụng của ngôi nhà đó;

(6) Ghi các thỏa thuận khác ngoài các thỏa thuận đã nêu;

(7) Trong trường hợp người yêu cầu công chứng đề nghị Công chứng viên đọc hợp đồng, thì ghi người yêu cầu công chứng đã nghe đọc hợp đồng.